

Số: 49/2019/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 26 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Trương Mạnh T**, sinh năm 1969;

Nơi cư trú: Số nhà 04A, ngõ 236, đường T, tổ 01, phường T, thành phố T, tỉnh T.

- Chị **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1973;

Nơi cư trú: Số nhà 04A, ngõ 236, đường T, tổ 01, phường T, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Trương Mạnh T và chị Nguyễn Thị A có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh T vào ngày 28 tháng 6 năm 1997. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng với nhau về quan điểm sống, nên hay xảy ra va chạm, đánh cãi chửi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân được một thời gian, không hỏi han, quan tâm đến nhau nữa. Nay anh T và chị A xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T, chị A thống nhất thỏa thuận đề nghị Tòa án cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trương Mạnh T và chị Nguyễn Thị A có một con chung là Trương Gia K , sinh ngày 02/10/1999. Hiện con K đã trên 18 tuổi và phát triển bình thường, không bị mắc phải căn bệnh hiểm nghèo nên không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết về con chung.

[3] Về chia tài sản: Anh Trương Mạnh T và chị Nguyễn Thị A không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và toàn bộ thỏa thuận của anh Trương Mạnh T và chị Nguyễn Thị A là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Mạnh T và chị Nguyễn Thị A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trương Mạnh T và chị Nguyễn Thị A có một con chung là Trương Gia K, sinh ngày 02/10/1999. Hiện con K đã trưởng thành, tự lập về kinh tế nên không đặt ra giải quyết.

- Về chia tài sản: Anh Trương Mạnh T và chị Nguyễn Thị A không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Trương Mạnh T và chị Nguyễn Thị A mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. *(Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T, chị A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007460 và 0007461 ngày 19/02/2019 sang thi hành lệ phí).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường K, thành phố T, tỉnh T; GCNKH số 56 ngày 28/6/1997);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn

